

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI Năm báo cáo 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái (VITHAICO)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600751476
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: Khu Công nghiệp Biên Hòa I, Đường số 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Số điện thoại: 0613.836.158, 0613.832.867
- Số fax: 0613.836.297
- Website: www.vithaico-vn.com
- Mã cổ phiếu (nếu có): VTH

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Thái tiền thân là 3 XN thành viên của công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI) được tách ra và chuyển đổi thành công ty CP. Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty được tổ chức vào ngày 14.09.2005 , Giấy phép đăng ký kinh doanh số 4703000274 được cấp ngày 14.09.2005 do sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đồng Nai.

- Các sự kiện khác: Ngày 07.05.2008 đăng ký kinh doanh lần thứ 2.
- Ngày 09.08.2013 đăng ký thay đổi lần 3 với Mã số doanh nghiệp : **3600751476**
- Ngày 29.10.2014, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 538/QĐ-SGDHN ngày 02.10.2014 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là VTH.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

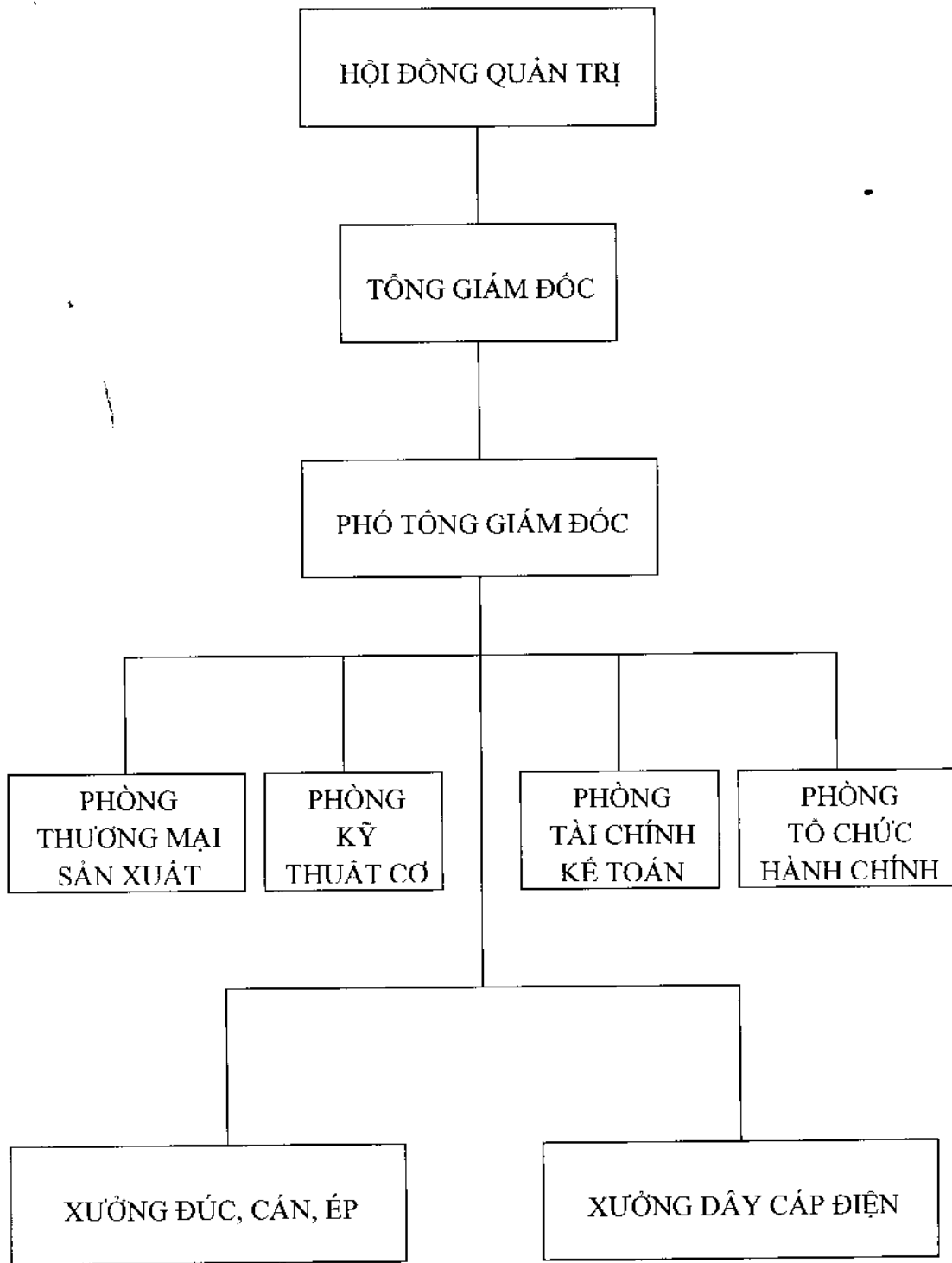
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất , kinh doanh các mặt hàng : Đồng , Thau, Nhôm, Dây cáp điện. Đại lý bán hàng và dịch vụ thương mại. Kinh doanh xuất nhập khẩu máy móc , thiết bị và phụ tùng.

- Địa bàn kinh doanh: TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



- Các công ty con, công ty liên kết:
- 5. *Định hướng phát triển*
- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - Hoàn thiện công nghệ, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển nhiều sản phẩm đặc dụng thỏa mãn yêu cầu kỹ thuật của thị trường.
 - Tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận hàng năm.
 - Xây dựng VITHAICO thành thương hiệu vững mạnh.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
 - Lấy phát triển sản phẩm dây cáp điện, dây nhôm kỹ thuật fi 9.5 là mục tiêu phát triển chiến lược cho cả trung và dài hạn, tạo cho công ty phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu.
 - Định hướng xuất khẩu sản phẩm chủ yếu: sợi nhôm kỹ thuật, dây cáp nhôm.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

6. *Các rủi ro:* Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: chỉ lấy 3 chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

STT	CHI TIÊU	ĐVT	KHSX 2015	THỰC HIỆN		SO SÁNH %	
				NĂM 2015	NĂM 2014	KH 2015	TH 2014
	A	1	2	3	4	5=3/2	6=3/4
I	Doanh thu thuần	Tr.đ	566.000	519.698	562.979	91,82	92,31
II	Sản phẩm						
1	Dây nhôm fi 9.5 mm	Tấn	9.000	9.886	11.865	109,84	83,32
2	Kéo đồng gia công	Tấn	1.200	1.141	1.241	95,08	91,94
3	Dây và cáp điện các loại	Km	9.100	9.031	6.588	99,24	137,08
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	16.000	16.170	15.920	101,06	101,57
IV	Cổ tức	%	20	20	20	100	100

- Giá nguyên liệu đầu vào cho sản xuất biến động khó kiểm soát.
- Sản phẩm dây cáp điện có lãi và đã có tên trên thị trường.
- Sản phẩm truyền thống không ổn định, chủ yếu gia công nên phụ thuộc vào các nhà sản xuất dây cáp điện. Các sản phẩm thau hình, nhôm hình bị thu hẹp thị trường do hạn chế về mẫu mã sản phẩm và chất lượng nên rất khó cạnh tranh.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

- Sản phẩm dây nhôm fi 9.5mm :sản lượng đạt và vượt chỉ tiêu do ổn định về chất lượng và có thương hiệu trên thị trường.
- Sản phẩm thau, nhôm hình: thị trường thu hẹp vì thiết bị cũ, chi phí cao, chất lượng sản phẩm ở mức trung bình
- Dây cáp điện: Mục tiêu tạo lập thị trường lâu dài, từng bước lập thương hiệu

dây cáp điện VITHAICO trên thị trường nên công ty đã:

✓ Xây dựng hệ thống phân phối qua đại lý ở một số vùng trọng điểm, ký hợp đồng đại lý bán sản phẩm ở một số tỉnh miền Trung, miền Bắc và miền Tây Nam Bộ nên bước đầu sản phẩm dây cáp điện đã có thị trường và có lãi

✓ Thỏa thuận với một số công ty xây dựng về cung cấp sản phẩm.

✓ Thực hiện và hợp tác với Cadivi kéo đồng cho sản xuất dây nhôm và các loại dây cáp điện dân dụng.

✓ Liên kết và hợp tác với CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM (CADIVI).

✓ Tham gia đấu thầu các gói thầu để từng bước đẩy mạnh thương hiệu VITHAICO.

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Ông Trương Văn Dũng – Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/01/2010)

Sinh năm :1957

Quê quán : Nghệ An

Thường trú: Quận Thủ Đức

Chuyên môn: cử nhân kinh tế.

Cổ phần nắm giữ: 35.300 cổ phần.

Trước tháng 10/2005: Phó phòng phụ trách phòng KHVT XN Việt Thái trực thuộc Công ty Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI). Từ 10/2005 đến tháng 12/2006 : Trưởng phòng kinh doanh Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ 1/2007: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ 01/01/2010 : Tổng Giám đốc công ty.

Ông Nguyễn Thế Vỹ - Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm : 1959

Quê quán : Phú Thọ

Thường trú : Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Chuyên môn : Ngụội sửa chữa- cơ khí.

Cổ phần nắm giữ : 2.500 cổ phần.

Trước tháng 10/2005 : Cán bộ P.TMSX XN Việt Thái trực thuộc Công ty Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI). Từ 10/2005 đến tháng 04/2009: Phó phòng TMSX Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ tháng 05/2009 đến nay : Trưởng phòng TMSX Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ tháng 09/2010 đến nay Phó Tổng Giám đốc công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

Ông Nguyễn Thái Sơn – Kế toán trưởng.

Sinh năm : 1969

Quê quán: Bình Định

Thường trú : Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Cổ phần nắm giữ : 51.080 cổ phần.

Trước tháng 10/2005: Trưởng phòng KTTC XN Việt Thái trực thuộc Công ty Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI). Từ 10/2005: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

– Những thay đổi trong ban điều hành: Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên.

- Lao động :-Ngày 01/01/2015: 74 người
 - Tăng trong kỳ : 13 người
 - Giảm trong kỳ : 16 người
- Lao động :-Ngày 31/12/2014 : 71 người
- Tiền lương:-Quỹ lương sử dụng năm 2013 : 6.920.000.000 đồng.
 - Lương bình quân: :7.801.600 đ/người/tháng.
- Chính sách chế độ:
 - Tặng quà sinh nhật cho CBCNV với mức 200.000đ/người.
 - Tổ chức đưa CB.CNV và gia đình đi nghỉ mát tại Vũng Tàu 3

ngày 2 đêm.

- Khen thưởng cho 24 lao động xuất sắc mỗi người 2.000.000

VNĐ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	113.672	95.316	119,26
Doanh thu thuần	519.698	562.979	92,31
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15.964	15.020	106,28
Lợi nhuận khác	205	900	22,78
Lợi nhuận trước thuế	16.170	15.920	101,57
Lợi nhuận sau thuế	14.957	14.581	102,58
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	20%	100,00
<i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3,59	8,24	-
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,68	4,16	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	20,95	9,20	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	26,50	10,13	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	10,90	15,16	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	4,57	5,91	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,87	2,59	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	16,59	16,85	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	13,12	15,30	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3,07	2,67	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 5.000.000 cp
- Loại cổ phần lưu hành : phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 5.000.000 cp
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cp

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn : 1.715.520 cp
- Cổ đông nhỏ: 3.284.480 cp
- Cổ đông tổ chức: 1.809.520 cp
- Cổ đông cá nhân : 3.190.480 cp
- Cổ đông trong nước : 4.964.800 cp

- Cổ đông nước ngoài 35.200 cp
 - Cổ đông nhà nước : 480.000 cp
 - Cổ đông khác : 4.520.000 cp
- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.
- e) Các chứng khoán khác: Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh* : Xem mục II.
2. *Tình hình tài chính*
 - a) Tình hình tài sản:

	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
Tiền và các khoản tương đương tiền	14.503.695.752	14.503.695.752
Phải thu khách hàng	25.134.556.421	25.134.556.421
Các khoản phải thu khác	-	-
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	-	-
Cộng	39.638.252.173	39.638.252.173

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

- b) Tình hình nợ phải trả:

	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
Phải trả người bán	20.012.885.120	20.012.885.120
Cộng các khoản phải trả khác	678.983.027	678.983.027
Cộng	20.691.868.147	20.691.868.147

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do có kỳ ngắn hạn.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

- Duy trì thực hiện quản lý chất lượng sản phẩm theo ISO 9001-2008 để nâng cao hiệu quả của bộ máy quản lý.
- Tiết kiệm chi phí ở tất cả hoạt động của công ty để giảm giá thành và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.
- Ngoài việc sử dụng tốt nguồn nhân lực hiện có , đào tạo bổ sung và tuyển thêm người mới để từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý và công nhân có tay nghề kỹ thuật cao , đặc biệt tăng cường đội ngũ tiếp thị cho công tác bán hàng.
- Đảm bảo công ăn việc làm và ổn định đời sống người lao động , tạo mọi thuận lợi cho các tổ chức Đảng và công đoàn hoạt động.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN	KẾ HOẠCH	SO SÁNH %	GHI CHÚ
			2015	2016		
	A	1	2	3	4=3/2	
I	Doanh thu	Tr.đ	519.698	420.635	80,94	
II	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	16.170	15.000	92,76	
III	Cổ tức	%	20	18	90,00	

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Kinh tế Việt Nam trong năm 2015 đã có những bước phục hồi tương đối tốt, nhu cầu dây cáp điện trong nước dần tăng lên. Với chính sách giá cạnh tranh cùng với uy tín đối với một vài khách hàng truyền thống, sản phẩm dây cáp điện của công ty đã được tiêu thụ nhiều hơn so với năm 2014. Hội đồng quản trị đã liên tục chỉ đạo và đồng hành cùng Ban điều hành trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và toàn thể cán bộ công nhân viên cũng đã nỗ lực hết sức trong sản xuất nên trong năm 2015 công ty đã và vượt đạt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch đề ra:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NĂM 2015		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ (%)
1	Doanh thu	Tr.đ	566.000	519.698	91,82
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	16.000	16.170	101,06
3	Cổ tức	%	20	20(*)	100,00

(*) Theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

Trong năm do giá nguyên vật liệu giảm khoảng 10% so với giá lập kế hoạch nên mặc dù sản lượng tiêu thụ của tất cả các nhóm sản phẩm đều tăng so với kế hoạch (nhóm sản phẩm dây nhôm 9.5mm tăng 18,21%; nhóm sản phẩm đồng gia công tăng 0,75%; nhóm sản phẩm dây cáp điện tăng 14,63%) nhưng chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 91,825 so với kế hoạch.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị; tạo được bầu không khí hăng say làm việc đoàn kết gắn bó trong toàn công ty. Dự án đầu tư mở rộng sản xuất (Bổ sung thiết bị sản xuất dây cáp điện) đã hoàn thành đưa vào sản xuất theo đúng tiến độ. Công tác xây dựng thị trường nền của thương hiệu dây cáp điện VITHAICO xuất hiện nhiều bất ổn . Mặc dù có nhiều nỗ lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh tuy nhiên Ban tổng giám đốc cần phải tiếp tục xây dựng chính sách bán hàng hiệu quả hơn nữa: nâng cao hệ thống quản trị tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban điều hành để đưa công ty phát triển một cách ổn định.

3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ phục hồi và phát triển mạnh trong năm 2016, tuy nhiên một số khách hàng lớn (đóng góp hơn 30% doanh thu của công ty) trong năm 2015 đã tự đầu tư máy móc thiết bị; xuất hiện một số đối thủ mới với cơ chế bán hàng rất thoáng nên nguy cơ mất thị trường truyền thống Bình Thuận và Tây Nguyên rất cao... Ngoài ra trong năm 2016, công ty còn phải bắt đầu chuẩn bị các nguồn lực cho kế hoạch di dời Khu Công Nghiệp Biên Hoà 1 theo chủ trương của UBND Tỉnh Đồng Nai. Với những khó khăn trên. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung sau

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2015	Tỉ lệ (%)
1	Doanh thu	Triệu đồng	420.635	519.698	80,94
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	15.000	16.170	92,76
3	Cổ tức	%	15	20	90,00

- Xây dựng chiến lược dài hạn phát triển thương hiệu VITHAICO
- Đa dạng hoá và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nhôm.
- Tập trung mọi nguồn lực để xây dựng và phát triển thị trường dây cáp điện, đặc biệt là thị trường dân dụng và công nghiệp, được gọi là thị trường nền.
- Nhanh chóng đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ quản lý chuyên nghiệp, đội ngũ công nhân lành nghề và đội ngũ nhân viên bán hàng, tiếp thị.
- Phát huy năng lực dự án đầu tư mở rộng sản xuất (bổ sung thiết bị sản xuất dây cáp điện) để giữ vị thế nhà sản xuất nhôm hàng đầu trên thị trường dây cáp điện
- Tiết kiệm triệt để các chi phí sản xuất kinh doanh để giảm giá thành sản xuất, tạo sức cạnh tranh cao cho sản phẩm VITHAICO.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Ông Hoàng Nghĩa Dân : Chủ Tịch Hội Đồng Quản trị.
Sở hữu 185.400 cổ phần – Thành viên không điều hành.
- Ông Tạ Phước Đạt : Ủy viên Hội Đồng Quản trị
Đại diện 455.532 cổ phần – Thành viên độc lập.
- Ông Nguyễn Thái Sơn: Ủy viên Hội Đồng Quản trị - kế toán trưởng công ty.
Sở hữu 51.080 cổ phần - Thành viên trong Ban Điều hành.
- Ông Trương Vĩ Kiến : Ủy viên Hội Đồng Quản trị.
Đại diện 584.760 cổ phần - Thành viên độc lập.
- Ông Nguyễn Lộc : Ủy viên Hội Đồng Quản trị.
Đại diện 480.000 cổ phần; Sở hữu 28.940 cổ phần – Thành viên độc lập.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị duy trì các cuộc họp thường kỳ, thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và các Quy chế đã ban hành.

Trong thời gian qua, Hội đồng quản trị VITHAICO đã ban hành 6 nghị quyết và 10 quyết định, trong đó.

- 4 Nghị quyết thông qua nội dung phiên họp.
- 3 Nghị quyết liên quan đến vay ngân hàng, dự án đầu tư và nhân sự.
- 1 Quyết định liên quan đến quy trình, quy chế công ty.
- 6 Quyết định liên quan đến lương, thưởng, công tác đào tạo, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tổ chức Đại hội
- 3 Quyết định liên quan đến vay ngân hàng và dự án đầu tư

Hội đồng quản trị đã triển khai có hiệu quả Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2015.

2. Ban Kiểm soát :

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ông Ngô Văn Danh : Trưởng Ban Kiểm Soát.
Đại diện 195.228 cổ phần.
- Bà Dương Liễu Mai Khanh : Thành viên Ban Kiểm Soát.
- Bà Ngô Hoàng Liên : Thành viên Ban Kiểm Soát.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban Kiểm Soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính định kỳ hàng quý nhằm có những kiến nghị kịp thời trong công tác tài chính - kế toán cũng như sản xuất kinh doanh của công ty.

- Ban Kiểm Soát được tham dự các cuộc họp của HĐQT , đồng thời HĐQT và Ban Điều hành Công ty luôn hỗ trợ và tạo điều kiện cho Ban Kiểm Soát trong mọi công tác, hoạt động của Ban.

- Các chỉ số tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm 2015 thể hiện tình hình tài chính lành mạnh. Khả năng thanh toán giảm so với đầu năm nhưng vẫn ở mức an toàn cao.

- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2015 đã đạt và vượt kế hoạch đề ra.
- Các nội dung của Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2015 đã được HĐQT và Ban Điều hành thực hiện đúng và đầy đủ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao cho Hội Đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát:

CHỨC DANH	MỨC THÙ LAO	GHI CHÚ
Chủ tịch Hội Đồng Quản trị	5.000.000 đ/tháng	
Ủy viên Hội Đồng Quản trị	3.000.000 đ/tháng	
Trưởng Ban Kiểm Soát	3.000.000 đ/tháng	
Ủy viên Ban Kiểm Soát	1.500.000 đ/tháng	
Thư ký Hội Đồng Quản trị	1.500.000 đ/tháng	

- Mức lương của Ban Điều hành:

CHỨC DANH	MỨC LƯƠNG	GHI CHÚ
Tổng Giám Đốc	30.000.000 đ/tháng	
Phó Tổng Giám Đốc	15.000.000 đ/tháng	
Kế Toán Trưởng	15.000.000 đ/tháng	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

- Công ty Cổ phần dây cáp điện Việt Nam
Cổ đông góp vốn
Tỷ lệ : 9,6%

- Công ty Cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn
Cổ đông góp vốn
Tỷ lệ : 13,02%
- Công ty Cổ Phần dây cáp điện Tân Cường Thành
Cổ đông góp vốn
Tỷ lệ : 11,7%

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa công ty với các bên liên quan khác như sau:

- Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam
 - Mua nguyên vật liệu : 100.140.087.630
 - Bán hàng trong năm : 207.481.735.186

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan như sau:

- Công ty Cổ phần dây cáp điện Việt Nam .
 - Phải thu tiền hàng : 17.279.749.520
 - Phải trả tiền hàng : 15.811.537.610
 - Cộng nợ phải thu : 1.468.211.910**

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: tốt.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (đính kèm báo cáo kiểm toán)
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp).

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty**



Trương Văn Dũng